TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BÌNH MINH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 04/6/2018
V/v Xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH, TỈNH VĨNH LONG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Bùi Thị Kim Hườn**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nguyễn Thanh Tú

2. Ông: Sơn Mứt

Thư ký phiên tòa: **Bà Trần Thị Tuyết Hồng** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh tham gia phiên tòa: không thuộc trường hợp tham gia phiên tòa.

Trong ngày 04 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 95/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2018 về việc "Xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2018. Giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Trần Thị L**, sinh năm 1991, có mặt.

Địa chỉ: Tổ 36, khóm T, phường Đ, thị xã M, tỉnh L.

- Bị đơn: Anh **Trần Văn T**, sinh năm 1986, có mặt.

Địa chỉ: Tổ 36, khóm T, phường Đ, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện xin ly hôn và bản tự khai cùng đề ngày 04 tháng 4 năm 2018 của chị Trần Thị L trình bày:

Vào tháng 6 năm 2012 chị và anh T quen biết nhau, tuy không tổ chức cưới, nhưng được cha, mẹ hai bên đồng ý; sau đó chị L về sống vợ chồng với T bên gia đình cha, mẹ anh T, có đăng ký kết hôn.

Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung tên Trần Thái Gia L, sinh ngày 29/8/2013 hiện đang sống cùng chị L, vợ chồng không có tài sản và cũng không có nợ ai. Do anh T không chí thú làm ăn lại có quan hệ lăn nhăn với người phụ nữ khác nên vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 10 năm 2017 cho đến nay.

Nay chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn đối với anh Trần Văn T, về con chung tên Trần Thái Gia L, chị L yêu cầu được tiếp tục nuôi, không yêu cầu anh T cấp dưỡng; về tài sản và nợ không có nên không yêu cầu giải quyết.

- Theo anh T trình bày: Anh vẫn thương vợ, con; dù chị L cương quyết xin ly hôn anh anh vẫn không đồng ý, tài sản vợ chồng không tranh chấp, nợ không có.

- Tại phiên tòa hôm nay chị L vẫn cương quyết xin ly hôn anh T và yêu cầu tiếp tục nuôi con, còn anh T vẫn giữ quan điểm của mình không đồng ý theo yêu cầu của chị L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Chị L xin ly hôn anh T, yêu cầu tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án thị xã Bình Minh theo quy định tại các Điều 28, 35 BLTTDS. Xác định tư cách những người tham gia tố tụng được quy định tại Điều 68 BLTTDS.

[2] Về nội dung:

- Việc hôn nhân giữa chị L và anh T chung sống vợ chồng với nhau từ tháng 6 năm 2012, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Nay do mâu thuẫn giữa vợ chồng, vì chị L cho rằng anh T không lo làm ăn mà chỉ ăn chơi và có phụ nữ khác nên chị bỏ về nhà cha, mẹ chị sống ly thân anh T từ tháng 10/2017, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị không thể trở về sống vợ chồng với anh T được nữa, chị L cương quyết xin ly hôn với anh T là có cơ sở nên chấp nhận.

- Về con chung: Chị L và anh T có một con chung tên Trần Thái Gia L, sinh ngày 29/8/2013 hiện đang sống cùng chị L. Xét cháu Gia L hiện còn quá nhỏ nên cần có sự chăm sóc của người mẹ, hơn nữa chị L hiện là công nhân, lương ổn định đảm bảo được cuộc sống của cháu L. Nghĩ nên để cháu Gia L cho chị L tiếp tục nuôi là phù hợp, việc chị L không yêu cầu anh T cấp dưỡng là sự tự nguyện của chị L, phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị L và anh T không đặt yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[3] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Buộc chị L phải nộp theo quy định tại điểm a, khoản 5 điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Điểm a, Khoản 5, Điều 27 của Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị L, cho chị Trần Thị L được ly hôn với anh Trần Văn T.

- Về con chung: Chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị L, chị Trần Thị L được tiếp tục nuôi cháu Trần Thái Gia L, sinh ngày 29/8/2013, anh T không phải

cấp dưỡng nuôi con, anh T được quyền đến thăm, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung và nợ chung: Do đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Buộc chị Trần Thị L phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), chị L được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0009065 ngày 17/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Minh. Anh T không phải nộp án phí.

Báo cho đương sự có mặt biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND T. Vĩnh Long;
- VKS TX. Bình Minh;
- THA TX. Bình Minh;
- Các đương sự;
- Lưu VP- HS.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Kim Hườn